

Số: /BC-SXD

Quảng Trị, ngày tháng 3 năm 2025

BÁO CÁO

**Đánh giá tác động của chính sách trong đề nghị xây dựng dự thảo
Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ lãi suất vay vốn tại các tổ chức tín
dụng đối với các dự án đầu tư phương tiện xe buýt, đầu tư xây dựng kết cấu
hạ tầng phục vụ vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt; hỗ trợ kinh phí
hoạt động vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt; miễn, giảm giá vé sử
dụng dịch vụ vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt
trên địa bàn tỉnh Quảng Trị**

I. XÁC ĐỊNH VẤN ĐỀ

1. Bối cảnh xây dựng chính sách

Trong những năm qua, Đảng và Nhà nước luôn quan tâm, ưu tiên đầu tư phát triển ngành Giao thông vận tải, trong đó đã định hướng, có những chính sách quan trọng để huy động mọi nguồn lực của xã hội để đầu tư phát triển vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt, nhằm phục vụ tốt nhu cầu đi lại của Nhân dân, phục vụ phát triển kinh tế - xã hội; đồng thời cũng là giải pháp kiểm chế, giảm tai nạn giao thông và chống ùn tắc giao thông tại các đô thị, trung tâm lớn.

Đối với tỉnh Quảng Trị, với sự quan tâm, chỉ đạo của của Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh, hệ thống hạ tầng giao thông có những bước phát triển mạnh mẽ, được đầu tư, xây dựng đồng bộ, đảm bảo kết nối thuận lợi giữa các địa phương trong tỉnh, liên tỉnh trong nước và các nước bạn trên trục hành lang kinh tế Đông - Tây; điều này đã tạo điều kiện thuận lợi cho việc phát triển các loại hình vận tải hành khách, trong đó có loại hình vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt. Bên cạnh đó, ngày 22/7/2022, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 876/QĐ-TTg phê duyệt Chương trình hành động về chuyển đổi năng lượng xanh, giảm phát thải khí các-bon và khí mê-tan của ngành giao thông vận tải. UBND tỉnh cũng đã giao cho các sở, ngành căn cứ chức năng, nhiệm vụ xây dựng các cơ chế chính sách hỗ trợ các doanh nghiệp đầu tư, kinh doanh. Theo kế hoạch đề ra, đến năm 2050, tỉnh Quảng Trị phấn đấu trở thành một tỉnh phát triển phương tiện giao thông xanh, theo đó: Phấn đấu để 100% phương tiện giao thông cơ giới đường bộ, xe máy thi công tham gia giao thông chuyển đổi sang sử dụng điện, năng lượng xanh, toàn bộ các bến xe, trạm dừng nghỉ đạt tiêu chí xanh; chuyển đổi toàn bộ máy móc, trang thiết bị xếp, dỡ sử dụng nhiên liệu hóa thạch sang sử dụng điện, năng lượng xanh.

Tuy nhiên, hiện nay trên địa bàn tỉnh chỉ có 02 đơn vị kinh doanh loại hình vận tải bằng xe buýt. Trong đó có 01 đơn vị đang khai thác 02 tuyến vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt nội tỉnh, 01 tuyến vận tải hành khách công cộng

bằng xe buýt liên tỉnh liên kề (Quảng Trị - Huế), theo hình thức không trợ giá. Hơn thế nữa, tỉnh chưa ban hành các cơ chế chính sách khuyến khích, ưu đãi, hỗ trợ lãi suất vốn vay để đầu tư phương tiện và hỗ trợ giá đối với loại hình vận tải hành khách bằng xe buýt; vì vậy, mặc dù là địa phương có nhiều tiềm năng để khai thác, vận hành dịch vụ vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt nhưng tỉnh chưa tạo được động lực, sức hấp dẫn thu hút các nhà đầu tư về xe buýt.

Từ thực tế trên, việc xây dựng, ban hành Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ lãi suất vay vốn tại các tổ chức tín dụng đối với các dự án đầu tư phương tiện xe buýt, đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng phục vụ vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt; hỗ trợ kinh phí hoạt động vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt; miễn, giảm giá vé sử dụng dịch vụ vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt trên địa bàn tỉnh Quảng Trị là cần thiết và phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành.

2. Mục tiêu xây dựng chính sách

Nhằm kịp thời ban hành văn bản quy phạm pháp luật để quy định cụ thể điều kiện, chính sách hỗ trợ lãi suất vay vốn tại các tổ chức tín dụng đối với các dự án đầu tư phương tiện xe buýt, đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng phục vụ vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt; hỗ trợ kinh phí hoạt động vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt; miễn, giảm giá vé sử dụng dịch vụ vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt trên địa bàn tỉnh Quảng Trị đã được quy tại khoản 4 Điều 57 Luật đường bộ năm 2024.

II. ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG CỦA CHÍNH SÁCH

1. Xác định vấn đề và mục tiêu giải quyết vấn đề

1.1. Xác định vấn đề

Hiện nay, các doanh nghiệp tham gia cung ứng dịch vụ vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt trên địa bàn tỉnh Quảng Trị chưa nhận được hệ thống chính sách hỗ trợ một cách rõ ràng, cụ thể và đồng bộ. Doanh nghiệp vận tải hoạt động chủ yếu theo hình thức không trợ giá. Vấn đề tiếp cận nguồn vốn để mở rộng quy mô, năng lực hoạt động, đầu tư phương tiện nâng cao chất lượng dịch vụ còn gặp một số khó khăn.

Mặc dù Chính phủ, Bộ Giao thông vận tải (nay là Bộ Xây dựng) đã ban hành các nghị định, thông tư hướng dẫn việc hỗ trợ giá vé cho đối tượng là người cao tuổi, người khuyết tật, người có công với cách mạng và trẻ em sử dụng dịch vụ vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt. Tuy nhiên, tỉnh Quảng Trị chưa có cơ chế, chính sách quy định cụ thể, chi tiết về việc hỗ trợ giá vé xe buýt cho các đối tượng nêu trên. Dẫn đến cơ quan quản lý chuyên ngành, các doanh nghiệp vận tải vẫn còn lúng túng trong việc thực hiện.

Trong quá trình đô thị hoá - hiện đại hoá, việc thực hiện mục tiêu hỗ trợ doanh nghiệp vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt được xác định là một trong những nhiệm vụ chủ yếu, cần thiết.

1.2. Mục tiêu giải quyết vấn đề

Xây dựng cơ chế chính sách hỗ trợ cho các doanh nghiệp vận tải, các nhà đầu tư nhằm tháo gỡ những khó khăn mà doanh nghiệp vận tải, nhà đầu tư đang gặp phải; bảo đảm tính khả thi, doanh nghiệp, nhà đầu tư và các đối tượng liên quan được tiếp cận một cách công khai, minh bạch với chính sách hỗ trợ.

2. Các giải pháp và đánh giá tác động của các giải pháp đối với đối tượng chịu sự tác động trực tiếp của chính sách và các đối tượng khác có liên quan

2.1. Các giải pháp đề xuất:

a) Chính sách hỗ trợ lãi suất vay vốn tại các tổ chức tín dụng đối với các dự án đầu tư phương tiện xe buýt, đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng phục vụ vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt:

- Đối tượng hỗ trợ lãi suất: tổ chức, cá nhân thực hiện các dự án đầu tư phương tiện xe buýt, đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng phục vụ vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt đã, đang và sắp tới đưa vào khai thác theo quy hoạch.

- Hạn mức vay vốn được hỗ trợ lãi suất: Được tính theo tổng số tiền vay nhưng tối đa không vượt quá 50% tổng mức đầu tư đối với dự án đầu tư hệ thống kết cấu hạ tầng phục vụ vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt được cấp có thẩm quyền phê duyệt; 70% tổng mức đầu tư đối với dự án đầu tư phương tiện xe buýt được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Mức hỗ trợ lãi suất: Đối với dự án đầu tư kết cấu hạ tầng phục vụ vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt: Hỗ trợ 50% lãi suất theo hợp đồng ký kết giữa tổ chức, cá nhân vay vốn và tổ chức tín dụng; Đối với dự án đầu tư phương tiện: Hỗ trợ 70% lãi suất theo hợp đồng ký kết giữa tổ chức, cá nhân vay vốn và tổ chức tín dụng.

- Thời hạn hỗ trợ: Theo thời hạn hợp đồng vay vốn của tổ chức tín dụng nhưng tối đa không quá 60 tháng.

b) Các tuyến xe buýt được hỗ trợ kinh phí, mức hỗ trợ và thời gian hỗ trợ, cụ thể:

- Hỗ trợ kinh phí cho các tuyến xe buýt nội tỉnh đến các huyện miền núi, gồm: Đakrông, Hướng Hoá và các tuyến xe buýt nội tỉnh đến các khu công nghiệp và khu kinh tế trên địa bàn tỉnh Quảng Trị được hỗ trợ kinh phí hoạt động vận tải hành khách công cộng.

- Mức hỗ trợ kinh phí: Hỗ trợ 20% giá vé/hành khách/lượt theo giá vé vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Thời hạn hỗ trợ kinh phí hoạt động vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt được thực hiện theo thời hạn hợp đồng khai thác tuyến do cơ quan nhà nước có thẩm quyền ký kết với đơn vị kinh doanh vận tải.

c) Miễn, giảm giá vé sử dụng dịch vụ vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt trên địa bàn tỉnh Quảng Trị:

- Miễn giá vé cho các đối tượng sử dụng dịch vụ vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt: Trẻ em dưới 6 tuổi, Bà mẹ Việt Nam anh hùng; Thương bệnh

binh; Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân; Anh hùng lao động; Người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học; Người khuyết tật nặng và người khuyết tật đặc biệt nặng.

- Giảm 50% giá vé cho các đối tượng sử dụng dịch vụ vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt: Học sinh, sinh viên là công dân Việt Nam đang học tại các trường trên địa bàn Tỉnh; Người khuyết tật (trừ người khuyết tật nặng và người khuyết tật đặc biệt nặng); Người cao tuổi (theo Luật người cao tuổi).

- Giảm 20% giá vé cho đối tượng sử dụng dịch vụ vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt là công nhân đi lại làm việc tại các khu công nghiệp và khu kinh tế trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

d) Kinh phí thực hiện: Ngân sách tỉnh.

2.2. Đánh giá tác động của các giải pháp đối với đối tượng chịu sự tác động trực tiếp của chính sách và các đối tượng khác có liên quan

Việc ban hành Nghị quyết nêu trên có ý nghĩa lớn đối với hiệu quả hoạt động và sự phát triển của doanh nghiệp vận tải. Việc hỗ trợ lãi suất vay đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng phục vụ vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt, đầu tư mới phương tiện tham gia cung ứng dịch vụ vận tải giúp doanh nghiệp có điều kiện, cơ hội đầu tư, tham gia cung ứng dịch vụ vận tải, nâng cao chất lượng dịch vụ vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt. Từ đó, khuyến khích được đông đảo người dân sử dụng dịch vụ này, giảm thiểu số lượng phương tiện cá nhân tham gia giao thông, chống ùn tắc giao thông, giảm thiểu ô nhiễm môi trường, góp phần vào công tác đảm bảo trật tự ATGT trên địa bàn tỉnh; tiết kiệm một lượng chi phí không nhỏ cho xã hội.

III. PHỤ LỤC: Không có.

Nơi nhận:

- HĐND, UBND tỉnh;
- BGĐ Sở (b/c);
- Lưu: VT, QLVT (Nhưng).

GIÁM ĐỐC

Trần Hữu Hùng